

Số: 33/2026/QĐST-HNGĐ

Ninh Bình, ngày 04 tháng 03 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 264/2025/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2025 giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Thu H**, sinh năm 1991.

Căn cước công dân số 037191006030 cấp ngày 28/12/2021

Địa chỉ: Số H, đường H, phố L, phường H, tỉnh Ninh Bình.

- **Bị đơn: Trần Văn B**, sinh năm 1991.

Căn cước số 037091000255 cấp ngày 19/7/2024

Địa chỉ: Số A, đường T, phố G Đ, phường H, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Thu H và anh Trần Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung: Chị Hoàng Thị Thu H và anh Trần Văn B có 01 con chung là cháu Trần Hoàng Bảo V, sinh ngày 24/03/2017. Khi ly hôn giao cháu Trần Hoàng Bảo V cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu V thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Trần Văn B có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung 3.000.000 (Ba triệu) đồng/1 tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 4/2026 cho đến khi cháu V thành niên (đủ 18) tuổi và có khả năng lao động.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Hoàng Thị Thu H và anh Trần Văn B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Hoàng Thị Thu H tự nguyện nộp số tiền án phí ly hôn là 150.000 đồng và số tiền án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng. Số tiền án phí chị H phải nộp được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003510 ngày 09/12/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND khu vực 1 Ninh Bình;
- THA dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Các đương sự;
- UBND phường Hoa Lư;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Diệu Oanh

